

Số: 01/NQLT/HĐND-UBND-UBMTTQVN

Kim Thành, ngày 10 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT LIÊN TỊCH

**Ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
xã Kim Thành, Nhiệm kỳ 2021- 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015; Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 20 tháng 9 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật số 63/2020/QH14, ngày 18/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP ĐCTUBTWMTTQVN, ngày 15/6/2017 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Chính phủ - Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam.

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN - ỦY BAN NHÂN DÂN -
BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ KIM THÀNH**

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kim Thành, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kim Thành, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. THƯỜNG TRỰC HỘI
ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Tuyến

**TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Nghiệp

**TM. BTT ỦY BAN
MTTQ VIỆT NAM XÃ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Nên

HĐND-UBND-ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
XÃ KIM THÀNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Kim Thành, ngày 10 tháng 7 năm 2025

QUY CHẾ

**Phối hợp công tác giữa Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân
và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kim Thành**

Nhiệm kỳ 2021- 2026

(Ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/NQLT/HĐND-UBND-UBMTTQVN
xã Kim Thành ngày 10/7/2025)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích xây dựng quy chế

Quy chế này xác định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, mối quan hệ và cách thức phối hợp giải quyết các công việc có liên quan giữa Thường trực Hội đồng nhân dân (Thường trực HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND), Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Ban Thường trực UBMTTQVN) xã; nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; đề cao trách nhiệm, phát huy dân chủ, sức mạnh đoàn kết của toàn dân để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng; cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, củng cố và xây dựng chính quyền vững mạnh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

Các bên chủ động phối hợp thực hiện, đảm bảo sự thống nhất, kịp thời, hiệu quả. Xây dựng mối đoàn kết gắn bó, tạo điều kiện cho mỗi bên hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Phạm vi nội dung phối hợp công tác

1. Tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp;
2. Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân;
3. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;
4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật;
5. Thực hiện dân chủ cơ sở, xây dựng Chính quyền nhân dân;
6. Chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp của HĐND xã;
7. Thực hiện các Nghị quyết của HĐND xã giữa hai kỳ họp;

8. Tổ chức hoạt động giám sát, đối thoại và phản biện xã hội;
9. Giải quyết và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, của đại biểu HĐND, của Ban Thường trực UBMTTQVN xã, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân;
10. Trao đổi, cung cấp thông tin.

Chương II

NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC PHỐI HỢP

Điều 4. Về việc tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã xây dựng kế hoạch, chương trình, hình thức tập hợp các tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, tập hợp đoàn kết nhân dân trong xã, con em quê hương đang công tác và sinh sống trên mọi miền đất nước, nước ngoài nhằm động viên mọi nguồn lực để xây dựng xã Kim Thành phát triển bền vững, giữ vững và nâng cao xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tiến tới nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh, góp phần xây dựng quê hương và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban MTTQ xã tuyên truyền tới các tầng lớp nhân dân trong xã thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, công tác đối ngoại của Nhà nước và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Điều 5. Về tuyên truyền, vận động, tổ chức để nhân dân tham gia phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận xây dựng chương trình tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, vận động nhân dân đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh, giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tham gia ý kiến với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận về mục tiêu, nội dung các cuộc vận động, phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận tổ chức triển khai các cuộc vận động nhân dân đạt hiệu quả cao.

Trong trường hợp Ủy ban nhân dân tổ chức, chỉ đạo các phong trào nhân dân thì Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận có liên quan cử đại diện tham gia Ban chỉ đạo.

3. Đối với các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đề xướng và chủ trì; Ban Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc có trách nhiệm trao đổi, thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân để thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã và báo cáo xin ý kiến của Thường trực Đảng ủy trước khi tổ chức thực hiện.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức triển khai cuộc vận động, phong trào thi đua do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phát động.

Điều 6. Về công tác bầu cử

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân có trách nhiệm phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức, triển khai thực hiện thắng lợi các cuộc bầu cử đại biểu Quốc Hội, Hội đồng nhân dân hai cấp đảm bảo dân chủ, công khai, an toàn, đúng pháp Luật.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ủy ban MTTQ xã thực hiện tốt các bước quy trình hiệp thương trong công tác bầu cử theo đúng pháp luật quy định.

Điều 7. Về tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri

1. Thường trực Hội đồng nhân dân chủ trì, phối hợp với UBND xã, Ủy ban MTTQ xã chuẩn bị trang trí khánh tiết, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm, các điều kiện khác để tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri. Ủy ban nhân dân xã bố trí đầy đủ kinh phí để Ủy ban MTTQ xã tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân hai cấp trước, sau các kỳ họp hàng năm.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã có trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn Ban công tác Mặt trận thôn, thị tứ phối hợp với đại biểu Hội đồng nhân dân, lãnh đạo các thôn, thị tứ để tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri theo quy định; phối hợp trong việc tổng hợp và phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã.

3. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết và đảm bảo an ninh trật tự cho các cuộc tiếp xúc cử tri; cử đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân dự các cuộc tiếp xúc cử tri để tiếp thu ý kiến, trả lời, giải trình những ý kiến của cử tri thuộc trách nhiệm của cấp mình.

Điều 8. Về tham gia các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã

1. Trước mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân chủ trì phối hợp với UBND xã, Ủy ban MTTQ xã chuẩn bị, dự kiến chương trình, nội dung và các văn bản phục vụ kỳ họp.

Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; tổng hợp ý kiến chất vấn và trả lời chất vấn giữa hai kỳ họp; yêu cầu các cơ quan, tổ chức có liên quan chuẩn bị tài liệu phục vụ kỳ họp theo đúng quy định.

2. Tại các kỳ họp thường kỳ của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Ủy ban MTTQ xã thông báo kết quả (bằng văn bản) về hoạt động của Ủy ban MTTQ tham gia xây dựng chính quyền và những ý kiến, kiến nghị của Ủy ban MTTQ với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

3. Khi có đề nghị của Ủy ban MTTQ xã yêu cầu xem xét, bãi nhiệm, miễn nhiệm đối với đại biểu Hội đồng nhân dân không còn tín nhiệm với cử tri, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quyết định đưa ra kỳ họp Hội đồng nhân dân để xem xét quyết định.

Điều 9. Về việc tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân

1. Khi có yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc lấy ý kiến đóng góp của các tầng lớp nhân dân tham gia sửa đổi Hiến pháp, các Luật ; Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã thống nhất xây dựng kế hoạch triển khai và phân công cụ thể việc tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên được tham gia vào việc dự kiến chương trình xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân có liên quan đến quyền và trách nhiệm của Ủy ban MTTQ Việt Nam, chế độ, chính sách của cán bộ Mặt trận, đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân, thì Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm gửi dự thảo đến Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức thành viên Mặt trận có liên quan để tham gia ý kiến hoặc tổ chức phản biện theo chức năng nhiệm vụ.

Điều 10. Về công tác giám sát

1. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân xã và Ủy ban MTTQ xã được tiến hành thường xuyên gắn với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi tổ chức do pháp luật quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã khi thực hiện nhiệm vụ giám sát theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã tham gia, tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã đưa các kiến nghị có liên quan đến nội dung giám sát, tiếp nhận những thông tin do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã cung cấp.

3. Cơ quan nhà nước khi thực hiện kiểm tra, giám sát ở địa phương có trách nhiệm nghiên cứu xem xét và tiếp thu các kiến nghị của Ủy ban MTTQ xã, Ban Thanh tra nhân dân và ý kiến của các tầng lớp nhân dân phản ánh thông qua Ủy ban MTTQ các cấp.

4. Ủy ban MTTQ xã khi thực hiện chương trình giám sát thì thông báo kế hoạch giám sát, cùng Thường trực Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phối hợp thực hiện. Đại diện thường trực Hội đồng nhân dân xã, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã được mời tham dự các đoàn giám sát của Ủy ban MTTQ xã.

5. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để Thường trực Ủy ban MTTQ xã triển khai thực hiện kế hoạch giám sát đã xây dựng; yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xem xét và trả lời các phiếu chuyển đơn khiếu nại, tố cáo của công dân do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ chuyển tới theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Việc trả lời ý kiến cử tri và kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc

1. Tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân, các phiên họp Ủy ban nhân dân có đại diện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội là thành viên của Mặt trận tham dự và trực tiếp nêu kiến nghị thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân có trách nhiệm trả lời ngay tại kỳ họp, phiên họp; trong trường hợp cần nghiên cứu thêm thì trả lời bằng văn bản trong thời hạn chậm nhất không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị hoặc trả lời tại kỳ họp, phiên họp tiếp theo.

2. Trong trường hợp Ủy ban nhân dân xã nhận được kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều này, thì cơ quan đó có trách nhiệm trả lời trong thời hạn chậm nhất không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị.

3. Trong trường hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức thành viên của Mặt trận chưa tán thành với việc trả lời, thì các bên phối hợp thảo luận để thống nhất phương án giải quyết. Nếu không thống nhất được thì báo cáo lên cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp trên. Cơ quan Nhà nước cấp trên xem xét, giải quyết trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

4. Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, của Ủy ban nhân dân xã được gửi đến Ủy ban Mặt trận cùng cấp để thông tin đến cử tri.

Điều 12. Hoạt động phản biện của Mặt trận Tổ quốc

1. Ban thường trực Ủy ban MTTQ xã xây dựng kế hoạch phản biện xã hội, xác định những dự thảo, nghị quyết, dự thảo dự án, đề án... của xã có liên quan đến quyền lợi, trách nhiệm, đời sống của nhân dân cần được thực hiện phản biện xã hội báo cáo với Đảng ủy và sau đó tổ chức phản biện.

2. Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận tổ chức phản biện các dự thảo, nghị quyết, quyết định, dự án, đề án... do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đề nghị phản biện.

3. Các cơ quan nhà nước có trách nhiệm cung cấp thông tin cần thiết và tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ thực hiện phản biện theo quy định.

Điều 13. Chế độ hội họp và trao đổi thông tin

1. Mỗi năm 2 lần vào giữa năm và cuối năm lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã trực tiếp dự và thông báo bằng văn bản tại kỳ họp của Ủy ban MTTQ xã về tình hình thực hiện kế hoạch và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và trả lời ý kiến của các đại biểu tham dự kỳ họp (văn bản thông báo của lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phải gửi đến Ủy ban MTTQ xã trước khi diễn ra kỳ họp ít nhất là 5 ngày).

2. Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã và lãnh đạo các tổ chức thành viên được mời dự họp các kỳ họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã khi bàn những vấn đề có liên quan.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã và Ban thường trực Ủy ban MTTQ xã có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu mới ban hành có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bên cho nhau để phối hợp, thống nhất, triển khai và tổ chức thực hiện.

Điều 14. Về hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng

1. Ủy ban Mặt MTTQ xã phối hợp với Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, giám sát việc thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ở thôn, thị tứ; việc thực hiện quy ước các thôn; việc tổ chức hoạt động hòa giải ở thôn, xóm.

2. Ủy ban MTTQ xã hướng dẫn, phối hợp chỉ đạo tổ chức kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân ở thôn, thị tứ và tạo điều kiện để Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng ở thôn, thị tứ hoạt động và tham gia giám sát các công trình xây dựng trên địa bàn; bồi dưỡng nghiệp vụ cho Ban Thanh tra; đề nghị các cơ quan chức năng xem xét giải quyết những vấn đề do Ban Thanh tra nhân dân phát hiện và kiến nghị; đề nghị UBND xã hỗ trợ kinh phí, phương tiện để Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng hoạt động theo quy định của Pháp luật..

3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã hướng dẫn Ban Thanh tra nhân dân kiêm giám sát đầu tư của cộng đồng hoạt động theo quy định của Pháp luật.

Điều 15. Về hoạt động đối ngoại nhân dân

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm phối hợp khi được Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận đề nghị triển khai, thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động đối ngoại nhân dân.

2. Khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tiến hành các cuộc đối thoại của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền với nhân dân trên địa bàn xã, hoạt động đối ngoại liên quan đến đối ngoại nhân của MTTQ thì mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã tham gia.

3. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận có trách nhiệm trong phối hợp hoạt động đối thoại của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền với nhân dân trên địa bàn xã, đối ngoại nhân dân và đối ngoại nhà nước nhằm thực hiện mở rộng hoạt động đối ngoại trong khu vực và trên thế giới theo đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Điều 16. Về kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ủy ban MTTQ theo Luật ngân sách và các quy định của pháp luật.

Trường hợp có hoạt động đột xuất, hoạt động phát sinh mới chưa bố trí kế hoạch kinh phí, Ủy ban MTTQ xã lập dự toán bổ sung đề nghị HĐND - UBND xã xem xét quyết định.

2. Đối với các chương trình phối hợp, căn cứ vào nguồn kinh phí được cấp cho chương trình, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện phân bổ kinh phí cho Ủy ban MTTQ xã theo nhiệm vụ được phân công.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN xã căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn liên quan nghiêm túc thực hiện Quy chế phối hợp này.

2. Văn phòng HĐND & UBND xã, cơ quan Ủy ban MTTQVN xã có trách nhiệm tham mưu, giúp việc phối hợp cho 3 cơ quan.

3. Hàng năm Thường trực HĐND xã chủ trì và phối hợp với UBND, Thường trực UBMTTQVN xã đánh giá sơ, tổng kết việc thực hiện Quy chế.

4. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan sẽ thống nhất chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp./.